

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc
Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 7823/QĐ-UBND ngày 31/08/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phân bổ và giao danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2023 và năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý cho các Chủ đầu tư thuộc huyện;

Căn cứ Quyết định số 11155/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện do Công ty TNHH TVXD Tổng hợp Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 207/PKT&HT-KQTD ngày 01/12/2023;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện tại Tờ trình số 184/TTr-BQLNS ngày 06/12/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 690/BC-PTCKH ngày 11/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo nhu cầu làm việc cho cán bộ, công nhân viên Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện, góp phần xây dựng không gian làm việc, cảnh quan môi trường hiện đại, xanh, sạch, đẹp.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

4.2.1 Khối nhà 01 tầng cải tạo thành 02 tầng:

* Phần tháo dỡ và kết nối với khối nhà 02 tầng hiện trạng:

- Tháo dỡ toàn bộ mái lợp ngói, xà gồ gỗ, trần lợp tôn, hệ thống điện, hệ thống cửa đi, cửa sổ.

- Phá dỡ kết cấu BTCT sàn sê nô mái nhà cấp 4, trụ sàn sê nô mái nhà bảo vệ; Phá dỡ 1 phần kết cấu dầm sàn mái BTCT khối nhà 02 tầng hiện trạng để xử lý kết nối 02 khối nhà.

- Cắt tường, phá dỡ đoạn tường xây gạch các vị trí định vị đào móng bổ trụ khối nhà cải tạo; Phá dỡ toàn bộ nền lát gạch và kết cấu nền nhà cấp 4.

* Phần cải tạo, nâng cấp:

- Trụ sở làm việc nâng cấp với kết cấu chính: móng trụ bằng BTCT, giằng móng bằng BTCT, trụ BTCT, dầm sàn tầng 1 bằng BTCT, dầm sàn mái bằng BTCT, bản thang bằng BTCT, tường xây gạch 6 lỗ không nung dày 20cm, bậc cấp cầu thang, bậc tam cấp xây bằng gạch 2 lỗ không nung, mái lợp tôn dày 5zem, xà gồ mạ kẽm C125.

- Tường dầm trần trong và ngoài nhà sơn không bả 1 nước lót, 02 nước phủ; Nền lát gạch ceramic 400x400, chân tường ốp gạch ceramic 130x400; Sàn mái quét chống thấm, lán vữa tạo độ dốc, lắp đặt ống thoát nước mưa D60.

- Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng cửa nhựa lõi thép có cùng modul, đồng bộ với hệ thống cửa đi, cửa sổ khối làm việc 2 tầng hiện trạng; lan can hàng lang và lan can cầu thang; Nền bậc tam cấp trát granito, bậc cấp cầu thang lát đá granit.

- Lắp đặt mới hệ thống điện: bao gồm hệ thống điện đi ngầm tường và các thiết bị điện (quạt trần, bóng đèn, aptomat, công tắc, ổ cắm,...)

4.2.2 Cải tạo phòng họp hiện trạng thành phòng làm việc (Khối 2 tầng hiện trạng):

Gia công, lắp đặt mới 02 vách nhôm kính hệ Xingfa để phân chia phòng họp cũ thành 03 phòng làm việc để đáp ứng nhu cầu làm việc cho cán bộ, công nhân viên Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH TVXD Tổng hợp Hoàng Kim.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: theo hồ sơ thiết kế.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình dân dụng, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH TVXD Tổng hợp Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 207/PKT&HT-KQTD ngày 01/12/2023.

9. Tổng mức đầu tư: 1.803.602.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ tám trăm lẻ ba triệu sáu trăm lẻ hai nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.531.613.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 52.779.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 150.958.000 đồng;
- Chi phí khác: 15.720.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 52.532.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn	Phương thức lựa chọn	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Tư vấn quản lý dự án	52.779.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/ 2023	Trọn gói	Theo thời gian XL
2	Tư vấn giám sát thi công	50.313.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/ 2023	Trọn gói	45 ngày
3	Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT	6.496.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/ 2023	Trọn gói	30 ngày
4	Toàn bộ khối lượng xây lắp	1.531.613.000	NSNN	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/ 2023	Trọn gói	45 ngày
Tổng cộng: 1.641.201.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân